

Số: 33/2026/QĐST-HNGĐ

Vĩnh Long, ngày 16 tháng 6 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 279/2026/TLST-HNGĐ, ngày 02 tháng 6 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1984. Địa chỉ: Khóm K, phường T, tỉnh Vĩnh Long.
- Bị đơn: Anh Dương Trung H, sinh năm 1986. Địa chỉ: Khóm T, phường D, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 6 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 6 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Tài và anh Dương Trung H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và anh Dương Trung H thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Dương Trung H khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: 150.000 đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) chị Nguyễn Thị T tự nguyện nộp, anh Dương Trung H không phải nộp. Cấn trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà chị Tài nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0010263 ngày 27/5/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh

Vĩnh Long thì chị T đã nộp xong tiền án phí và được nhận lại tiền án phí còn lại là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu Thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND khu vực A-Vĩnh Long;
- Phòng THA khu vực A-Vĩnh Long;
- Các đương sự;
- UBND xã (phường);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hoài Thanh